

Số: 45 /2019/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 04 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh  
trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*  
*Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;*  
*Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP, ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;*  
*Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg, ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;*  
*Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;*  
*Căn cứ Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng;*  
*Căn cứ Thông tư số 86/2016/TT-BQP, ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn tổ chức tang lễ đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng; người làm công tác cơ yếu do Bộ Quốc phòng quản lý;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 168/TTr-SVHTTDL ngày 29 tháng 10 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2019 và thay thế Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 10/2/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang

và lễ hội trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 27/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Hòa Bình ban hành kèm theo Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 10/2/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ VH,TT&DL;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Cục KTVBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH và Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (60<sup>b</sup>).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Khánh**

**QUY ĐỊNH**

**Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang  
trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 45/2019/QĐ-UBND ngày 04/11/2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, gia đình, cá nhân Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài khi tổ chức, hoặc tham gia tổ chức việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang**

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản liên quan đến tổ chức hoạt động trong việc cưới, việc tang.

2. Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không hoạt động hoặc để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan trong các lễ cưới, lễ tang.

3. Không gây mất trật tự, an ninh xã hội; không lợi dụng việc cưới, việc tang để tổ chức các hoạt động nhằm chia rẽ dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

4. Không phô trương, lãng phí, bảo đảm tiết kiệm trong tổ chức việc cưới, việc tang.

5. Khi sử dụng hè phố, lòng đường để tổ chức việc cưới, việc tang phải tuân thủ Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND, ngày 10/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND, ngày 22/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo quyết định số 03/2014/QĐ-UBND, ngày 10/01/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Không lợi dụng việc cưới, việc tang để trục lợi; không sử dụng công quỹ của cơ quan, đơn vị và tổ chức để làm quà mừng cưới, viếng đám tang; không được sử dụng phương tiện của cơ quan và thời gian trong giờ hành chính để tổ chức mời khách, đi dự cưới.

7. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức trong việc cưới, việc tang.

8. Giữ gìn sự yên tĩnh, hạn chế gây tiếng ồn vào ban đêm; tuân thủ những quy định trong hương ước, quy ước của địa phương về việc cưới, việc tang.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Mục 1. THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI**

#### **Điều 3. Tổ chức việc cưới**

1. Thực hiện đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của một trong hai người theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức trao giấy chứng nhận kết hôn nghiêm túc, trang trọng cho đôi nam nữ tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp kết hôn với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hoặc hai người nước ngoài tổ chức kết hôn trên địa bàn tỉnh thì thực hiện theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.

4. Tổ chức lễ cưới bảo đảm trang trọng, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, phù hợp theo truyền thống văn hóa của địa phương, dân tộc, tôn giáo và phù hợp với hoàn cảnh của hai bên gia đình.

5. Các thủ tục mang tính phong tục, tập quán như chạm ngõ; lễ hỏi; rước dâu; không nặng nề đòi hỏi lễ vật; tiết kiệm.

6. Trang trí lễ cưới tránh phô trương, lãng phí; trang phục cô dâu, chú rể phải lịch sự, phù hợp với truyền thống văn hoá dân tộc.

7. Tổ chức ăn uống cần tiết kiệm, tránh lãng phí, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phù hợp với điều kiện kinh tế của gia đình.

8. Âm nhạc trong việc cưới đảm bảo lành mạnh, vui tươi; không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm, cường độ âm thanh không vượt quá độ ồn theo Quy chuẩn Quốc gia về tiếng ồn.

9. Trong quá trình tổ chức lễ cưới, đưa và đón dâu phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự an toàn công cộng.

10. Trường hợp khi các gia đình bên cạnh có việc tang thì tổ chức việc cưới theo hình thức phù hợp, đảm bảo thuần phong, mỹ tục và sự đoàn kết láng giềng.

11. Chính quyền cấp xã và thôn, xóm, tổ dân phố cùng các đoàn thể tại địa phương có trách nhiệm tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cho nhân dân và giám sát thực hiện nghiêm túc quy định trong việc cưới tại cơ sở.

#### **Điều 4. Khuyến khích thực hiện các hình thức tổ chức việc cưới**

1. Dùng hình thức báo hỷ thay cho mời dự tiệc cưới.
2. Tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt thay cho tiệc mặn; nên tổ chức tại nhà văn hoá của khu dân cư.
3. Tổ chức lễ cưới tập thể cho nhiều đôi nhân các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, của địa phương.
4. Đặt hoa, thắp hương ở đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ tại địa phương.
5. Cô dâu, chú rể và gia đình mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình trong ngày cưới.

## **Mục 2. THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG**

#### **Điều 5. Tổ chức việc tang**

1. Khi có người qua đời, gia đình hoặc thân nhân thông báo với chính quyền địa phương. Việc khai tử phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.
2. Khu dân cư, tổ dân phố, thôn, xóm thành lập Ban tổ chức tang lễ giúp đỡ gia đình tang chủ. Ban tổ chức tang lễ có trách nhiệm phối hợp với gia đình tang chủ tổ chức chu đáo việc tang trên tinh thần: trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm, đoàn kết cộng đồng, phù hợp với phong tục tập quán của từng dân tộc, chấp hành hương ước, quy ước của khu dân cư.
3. Trường hợp người qua đời sống tại địa bàn không có gia đình hoặc thân nhân thì chính quyền địa phương phối hợp với các đoàn thể quần chúng có trách nhiệm tổ chức tang lễ chu đáo theo phong tục truyền thống. Trường hợp người qua đời không sống tại địa bàn, không có gia đình hoặc thân nhân sau khi được phép của cơ quan pháp luật thì chính quyền địa phương có trách nhiệm tổ chức tang lễ chu đáo theo phong tục truyền thống.
4. Cờ tang chỉ được treo tại địa điểm tổ chức lễ tang và theo phong tục truyền thống của từng vùng, dân tộc, tôn giáo.
5. Tang phục được áp dụng theo truyền thống của địa phương, dân tộc, tôn giáo.
6. Việc khâm liệm, quấn ướp, chôn cất, hỏa táng, điện táng, bốc mộ và di chuyển thi hài, hài cốt phải thực hiện theo quy định tại Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế về hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng.
7. Người qua đời phải được chôn cất hoặc hỏa táng trong vòng 48 giờ kể từ khi qua đời (nếu người chết do bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh không để quá 24 giờ). Trường hợp người qua đời ở nơi khác (ngoài đường, sông nước...) nếu đưa

về gia đình để tổ chức tang lễ, thi hài phải được bảo quản hợp vệ sinh và không quá thời gian theo quy định. Trường hợp đặc biệt cần để lâu hơn thời gian trên thì thi hài phải được quản tại phòng lạnh của bệnh viện hoặc nhà tang lễ.

8. Lễ viếng: Tổ chức lễ viếng phải chu đáo, trang nghiêm đảm bảo văn minh, lịch sự, theo sự điều hành của Ban tổ chức tang lễ và gia đình người qua đời. Hạn chế phúng viếng các lễ vật bằng thực phẩm (cả sống và chín).

9. Nhạc tang:

a) Không cử hành nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm. Âm thanh không vượt quá độ ồn theo Quy chuẩn Quốc gia về tiếng ồn.

b) Trường hợp người qua đời theo tôn giáo hoặc là người đồng bào dân tộc ít người, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang của tôn giáo hoặc dân tộc thiểu số đó; không sử dụng các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang.

10. Đưa tang:

a) Khi đưa tang phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự an toàn công cộng.

b) Cấm rải tiền Việt Nam hoặc các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang.

c) Người qua đời phải được chôn cất tại các nghĩa trang đã được quy hoạch của địa phương, diện tích mộ hung táng và chôn cất một lần không vượt quá  $5m^2$ , mộ cát táng không vượt quá  $3m^2$ . Những nơi chưa có nghĩa trang thì chính quyền địa phương có trách nhiệm quy định nơi chôn cất phù hợp với định hướng quy hoạch của địa phương.

11. Việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi từ trần thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

12. Lễ tang đối với quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng đương chức và nghỉ hưu được thực hiện theo Thông tư số 86/2016/TT-BQP, ngày 20/6/2016 của Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn tổ chức tang lễ đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng; người làm công tác cơ yếu do Bộ Quốc phòng quản lý.

### **Điều 6. Khuyến khích các hoạt động trong tổ chức việc tang**

1. Các tuần tiết trong việc tang như lễ cúng 3 ngày, 7 ngày, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu và cải táng nên tổ chức trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ.

2. Tổ chức các hình thức hoá táng, điện táng.

3. Không sử dụng các hủ tục như: yếm bùa, trừ tà, gọi hồn.

4. Nên sử dụng nhạc tang bằng băng đĩa thay thế ban nhạc hiệu. Chỉ nên sử dụng loa phóng thanh để điều hành tang lễ.

5. Hạn chế mang vòng hoa viếng để tránh lãng phí (nên sử dụng hình thức vòng hoa đại diện, nên dùng hoa tươi, không dùng hoa giả, hoa nhựa sẽ tạo ra chất thải công nghiệp gây ô nhiễm khi xử lý).

6. Không rắc vàng mã trên đường đưa tang.

7. Đối với đồng bào dân tộc thiểu số khi làm mo, cúng bái phải thực hiện phù hợp với các tuần tiết, tiết kiệm, tránh phô trương gây tốn kém.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị lực lượng vũ trang, các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phổ biến, giáo dục và động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị mình và nhân dân trên địa bàn thực hiện Quy định này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, phối hợp tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; hướng dẫn chính quyền các địa phương và cơ sở xây dựng hương ước, quy ước phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương đảm bảo tính thống nhất trong khuôn khổ của pháp luật.

3. Các cơ quan thông tin đại chúng: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Hòa Bình; Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng; cô vũ, biểu dương các tập thể, cá nhân, gia đình, đơn vị, địa phương thực hiện tốt quy định trong việc cưới, việc tang theo nếp sống văn minh; phê phán những cá nhân, tập thể vi phạm các quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động, thuyết phục nhân dân tự giác thực hiện quy ước, hương ước xây dựng Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, khu phố văn hóa... xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai lồng ghép nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ nội dung quy định này chỉ đạo, hướng dẫn các xã, phường, thị trấn, các thôn làng, bản, khu dân cư xây dựng, bổ sung nội dung hương ước, quy ước về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang phù hợp với phong tục, tập quán, dân tộc tại địa phương.

6. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, chiến sỹ trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (Quân đội nhân dân và Công an nhân dân) phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm vận động gia đình, cộng đồng dân cư thực hiện tốt Quy định này.

7. Chính quyền cấp xã cùng các đoàn thể tại cơ sở có trách nhiệm tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cho nhân dân tại thôn, xóm, tổ dân phố, khu dân cư tại địa phương thực hiện nghiêm túc quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có vướng mắc hoặc phát sinh, các địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để nghiên cứu, xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Khánh**